TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** TỈNH TRÀ VINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HSST
Ngày: 17/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tiên Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung.

Ông Nguyễn Trung Chánh.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Quyên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Văn Tư, Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/HSST ngày 11 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Văn X (tên thường gọi: Huy H), sinh năm 1984, tại huyện Trà C, tỉnh T; nơi cư trú: Ấp R, xã An Quãng H, huyện Trà C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn Kh và bà Nguyễn Thị D (đã chết); bị cáo có vợ và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ từ ngày 18/9/2018 đến ngày 21/9/2018 chuyển sang áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay (có mặt).

2/ Thạch T, sinh năm 1990, tại huyện Tiểu C, tỉnh T; nơi cư trú: Ấp Cây H, xã Phú C, huyện Tiểu C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Thạch H và bà Thạch Thị P; bị cáo có vợ và 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ từ ngày 23/8/2018 đến ngày 26/8/2018 chuyển sang áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Châu Thành P, sinh năm 1990; trú tại: Ấp C, xã Tập S, huyện Trà C, tỉnh T (vắng mặt).

2. Chị Vi Thị H, sinh năm 1980; trú tại: Ấp C, xã Phú C, huyện Tiểu C, tỉnh Trà V (có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Trương Uy T, sinh năm 1983; trú tại: Kh, thị trấn Tiểu C, huyện Tiểu C, tỉnh T(vắng mặt).

2. Anh Võ Thành Nh (tên thường gọi: Nh), sinh năm 1987; trú tại: Ấp C, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh T (có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Anh Dương Hải Đ, sinh năm 1987; trú tại: Ấp Ô , xã Phú C, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt).

4. Anh Thạch Duy Ph (tên thường gọi: Phương Ca S), sinh năm 1991; trú tại: Kh, thị trấn Tiểu C, huyện Tiểu C, tỉnh T. Hiện đang lưu trú tại Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh T; địa chỉ: Ấp H, xã Đa L, huyện Châu Th, tỉnh Trà V (có đơn xin xét xử vắng mặt).

5. Anh Thạch Thanh Th, sinh năm 2000; trú tại: Ấp Cầu T, xã Phú C, huyện Tiểu C, tỉnh Trà V (có đơn xin xét xử vắng mặt).

6. Anh Thạch Th, sinh năm 1997; trú tại: Ấp Cây H, xã Phú C, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt).

7. Anh Huỳnh Khắc Tr (tên thường gọi: Hai N), sinh năm 1990; trú tại: Kh, thị trấn Tiểu C, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt).

8. Anh Châu Thành Đ, sinh năm 1980; trú tại: Ấp Ch, xã Tập S, huyện Trà C, tỉnh T (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 18/9/2018 có một người tên L (không rõ họ tên và địa chỉ) gọi điện thoại cho bị cáo Nguyễn Văn X hỏi mua 05 tép ma túy đá, với giá 1.000.000 đồng và L yêu cầu bị cáo X khuyến mãi thêm một tép. Sau đó bị cáo X gọi điện thoại cho Tuấn B (không rõ họ tên và địa chỉ) hỏi mua 05 tép ma túy đá, với giá 750.000 đồng và yêu cầu Tuấn B tặng thêm 01 tép, thì Tuấn B đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Tuấn B gọi điện thoại kêu bị cáo X ra ngã ba ấp L, xã Tân S, huyện Trà C để lấy ma túy, khi bị cáo X điều khiển xe mô tô biển số 64F7-2445 chạy đến ngã ba ấp L, thì Tuấn B gọi điện thoại chỉ chỗ để ma túy, bị cáo X tìm thấy và lấy 06 tép ma túy đá bỏ vào túi quần sọt, rồi gọi điện thoại cho L hẹn gặp nhau tại đường đal phía sau quán cà phê ở ấp S, xã Tân H, huyện Tiểu C để bán ma túy cho L. Khi bị cáo X đến điểm hẹn thì bị Công an huyện Tiểu Cần kiểm tra và bắt quả tang.

Theo kết luận giám định số: 444/KLGĐ-PC09 ngày 19/9/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long như sau: Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 06 gói nylon được niêm phong trong phong bì (ký hiệu 01) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,4635 gam, loại Methamphetamine.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn X còn thừa nhận đã bán ma túy cho những người sau đây:

1/ Bán ma túy đá cho bị cáo Thạch T, sinh năm 1990 cư trú tại ấp Cầu T, xã Phú C, huyện Tiểu C tổng cộng 07 lần:

- Lần thứ nhất: Khoảng tháng 05/2018, bán 01 tép với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tại cầu T, xã Hùng H, huyện Tiểu C.

- Lần thứ hai: Cũng khoảng tháng 05/2018, bán 01 tép với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tại quán cà phê của anh T thuộc ấp C, xã Tân H, huyện Tiểu C.

- Lần thứ ba: Khoảng tháng 06/2018, bán 02 tép với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), tại đường đal chổ cống Cây H, xã Phú C, huyện Tiểu C.

- Lần thứ tư: Khoảng tháng 07/2018, bán 02 tép với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), tại ngã ba mũi tàu thuộc ấp C, xã Tân H, huyện Tiểu C.

- Lần thứ năm: Khoảng tháng 07/2018, bán 03 tép với giá 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng), tại ngã ba mũi tàu thuộc ấp C, xã Tân H, huyện Tiểu C.

- Lần thứ sáu: Khoảng cuối tháng 07/2018, bán thiếu 05 tép ma túy đá với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), tại ngã ba mũi tàu thuộc ấp C, xã Tân H, huyện Tiểu C, sau đó Thạch T giao chiếc xe mô tô biển số 59D1-661.76 cho bị cáo Nguyễn Văn X để trừ số tiền mua ma túy 1.000.000 đồng.

- Lần thứ bảy: Vào ngày 23/08/2018, bán thiếu 05 tép ma túy đá với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), tại đường nhựa phía sau chùa Long S thuộc kh, thị trấn Tiểu C.

2/- Bán ma túy đá cho Võ Thành Nh (thường gọi là Nh), sinh năm 1987 cư trú tại ấp C, xã Tân H, huyện Tiểu C tổng cộng 03 lần:

- Lần thứ nhất: Khoảng tháng 05/2018, bán 01 tép với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tại cầu R L thuộc ấp C, xã Tân H, huyện Tiểu C.

- Lần thứ hai: Khoảng đầu tháng 06/2018, bán 01 tép với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tại ngã ba mũi tàu thuộc ấp C, xã Tân H, huyện Tiểu C.

- Lần thứ ba: Khoảng tháng 06/2018, bán 01 tép với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tại quán cà phê thuộc ấp C, xã Tân H, huyện Tiểu C.

3/- Khoảng đầu tháng 08/2018 bị cáo Nguyễn Văn X đã bán cho Trương Uy T, sinh năm 1983 cư trú tại kh, thị trấn Tiểu C, huyện Tiểu C 01 tép ma túy đá với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng), tại ngã ba ấp L, xã Tân S, huyện Trà C.

4/- Bị cáo bán ma túy đá cho Dương Hải Đ, sinh năm 1987 cư trú tại ấp Ô , xã Phú C, huyện Tiểu C tổng cộng 02 lần:

- Lần thứ nhất: Khoảng tháng 07/2018, Thạch T gọi điện thoại giới thiệu và bị cáo bán cho Dương Hải Đ 01 tép với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), tại cầu Từ Ô , xã Hùng H, huyện Tiểu C.

- Lần thứ hai: Khoảng tháng 07/2018, bán 01 tép đá với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), tại cầu Te T, xã Tân H, huyện Tiểu C.

5/- Khoảng tháng 03/2018, bị cáo đã bán cho Thạch Duy Ph (thường gọi ca s), sinh năm 1991 cư trú tại kh, thị trấn Tiểu C, huyện Tiểu C 02 tép ma túy đá với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), tại khu vực trại cây Quốc B, xã Tập S, huyện Trà C.

6/- Thạch T gọi điện thoại giới thiệu và bị cáo Nguyễn Văn X đã bán ma túy đá cho Thạch Thanh Th, sinh ngày 30/6/2000 cư trú tại ấp Cầu T, xã Phú C, huyện Tiểu C tổng cộng 02 lần:

- Lần thứ nhất: Khoảng tháng 07/2018, bán 01 tép với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), tại phía trước nhà trọ Đức M thuộc ấp Cây H, xã Phú C, huyện Tiểu C.

- Lần thứ hai: Khoảng tháng 07/2018, bán 01 tép với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng), tại phía trước nhà trọ Đức M thuộc ấp Cây H, xã Phú C, huyện Tiểu C.

Ngoài ra, vào khoảng tháng 6/2018 bị cáo bán cho một người tên L (không rõ họ tên và địa chỉ) 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tại đường đal phía sau quán cà phê thuộc ấp S, xã Tân H, huyện Tiểu C và vào khoảng tháng 3/2018 bị cáo đã bán cho một người tên T nói là ở ấp Sóc C, xã Hùng H, huyện Tiểu C 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tại đường nhựa đi vô ấp S, xã Tân H, huyện Tiểu C.

Số ma túy nêu trên do bị cáo Nguyễn Văn X mua của một người đàn ông mà bị cáo gọi là cha nuôi, nhưng không biết họ tên và địa chỉ, nhằm bán lại kiếm lời để tiêu xài, vì khi cần thì bị cáo gọi điện thoại và ông ta hẹn địa điểm để mua bán ma túy.

Đối với bị cáo Thạch T, khoảng 08 giờ ngày 23/8/2018 bị cáo gọi điện thoại cho Nguyễn Văn X hỏi mua ma túy, đến khoảng 10 giờ cùng ngày bị cáo Nguyễn Văn X đã bán thiếu cho bị cáo Thạch T 05 tép ma túy đá với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), tại đường nhựa phía sau chùa Long S thuộc kh, thị trấn Tiểu C.

Đến trưa cùng ngày bị cáo Thạch T bán lại cho Huỳnh Khắc Tr (thường gọi Hai N) sinh năm 1990 cư trú tại kh, thị trấn Tiểu C 01 tép ma túy đá với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại bãi đất trống thuộc ấp C, xã Tân H, huyện Tiểu C, nhưng Tr mua thiếu chưa trả tiền.

Đến khoảng 16 giờ ngày 23/8/2018 có một người Nam (không biết họ tên và địa chỉ) là công nhân của Công ty trách nhiệm hữu hạn giày da Mỹ Ph gọi điện thoại hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng), nên bị cáo Thạch T điều khiển xe gắn máy biển số 83DB-012.16 đến nằm võng trước nhà của Mai Thị Tr tại ấp Phú Th, xã Hiếu Tr, huyện Tiểu C, lấy 04 tép ma túy đá ra phân lại thành 05 tép, rồi bỏ vào trong túi quần 04 tép, còn 01 tép cầm trên tay và chạy xe đến trước cổng Công ty Mỹ Ph để bán, thì bị Công an huyện Tiểu C kiểm tra bắt quả tang.

Theo kết luận giám định số: 392/KLGĐ-PC09 ngày 24/8/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long như sau: Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 04 gói nylon được niêm phong trong phong bì (ký hiệu 01) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6143 gam, loại Methamphetamine và Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì (ký hiệu 03) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0938 gam, loại Methamphetamine.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo Thạch T còn thừa nhận đã bán ma túy cho những người sau đây:

1/- Khoảng tháng 07/2018, bán cho Thạch Thanh Th 01 tép ma túy đá với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng), tại phía trước nhà trọ Đức M thuộc ấp Cây H, xã Phú C, huyện Tiểu C.

2/- Khoảng giữa tháng 08/2018, bán cho Thạch Th 01 tép ma túy đá với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng), tại nơi để xe của nhà trọ Đức M thuộc ấp Cây H, xã Phú C, huyện Tiểu C. Lần này do Thạch Thanh Th và Thạch Th hùn tiền lại mua để sử dụng, Th còn thiếu lại 50.000 đồng chưa trả.

3/- Khoảng tháng 07/2018, bán cho một người Nam là công nhân của Công ty Mỹ Ph 01 tép ma túy đá với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), tại lộ nhựa đi ấp Cây G, xã Phong Th.

Số ma túy nêu trên do bị cáo Thạch T mua của bị cáo Nguyễn Văn X để sử dụng, số còn lại bán kiếm lời.

Tại Bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSTC-HS ngày 11 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn X và Thạch T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, sau khi phân tích hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vụ án như sau:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn X và Thạch T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X từ 08 đến 09 năm tù và xử phạt bị cáo Thạch T từ 07 đến 08 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn X số tiền 10.000.000 đồng và bị cáo Thạch T số tiền 5.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 của bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, bàn phím số, gắn sim số 0907 868 322 của bị cáo Thạch T; 01 điện thoại di động hiệu FORME gắn 02 sim mang số 0389 706 117 và số 01288 936 798; 01 chiếc xe mô tô hiệu YMH, kiểu Max Neo KWASSAKI màu đỏ biển số 59D1-661.76 của bị cáo Nguyễn Văn X.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn X phải nộp số tiền bán trái phép chất ma túy là 4.600.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Thạch T phải nộp số tiền bán trái phép chất ma túy là 1.100.000 đồng và số tiền mua trái phép chất ma túy còn thiếu bị cáo Thạch X là 1.000.000 đồng để tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau đây:

- 03 (Ba) mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong gói nylon trong bao thư được niêm phong là ma túy; trong đó: 01 mẫu có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2951 gam, loại Methamphetamine; 01 mẫu có khối lượng còn lại sau giám định là 0,4993 gam, loại Methamphetamine và 01 mẫu có khối lượng còn lại sau giám định là 0,0465 gam, loại Methamphetamine.

- 01(Một) vỏ thuốc lá điếu hiệu Hero;

- 01(Một) bật lửa hư hỏng;

- 01(Một) đoạn kim loại màu vàng;

- 01(Một) gói ni long màu đỏ trắng đã bị rách một bên;

- 01(Một) gói nylon trong suốt.

Giao chi Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần tiếp tục quản lý số tiền Việt Nam của bị cáo Nguyễn Văn X 76.000 đồng và của bị cáo Thạch T 429.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Đối với việc Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho anh Châu Thành Ph 01 chiếc xe mô tô biển số 64F7-2445 và trả cho chị Vi Thị H 01 chiếc xe gắn máy biển số 83DB-012.16 là đúng đối tượng theo quy định nên không xem xét.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn X và Thạch T phải chịu phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với những lời khai của bị cáo trước đây tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Trong thời gian từ tháng 03 năm 2018 đến ngày 18 tháng 09 năm 2018, bị cáo Nguyễn Văn X là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã mua ma túy đá của một người tên Tuấn B và của một người đàn ông mà bị cáo gọi là cha nuôi đều không rõ lai lịch, rồi bán lại cho bị cáo Thạch T, anh Võ Thành Nh, anh Trương Uy T, anh Dương Hải Đ, anh Thạch Duy Ph, anh Thạch Thanh Th, anh L và một người tên T không rõ địa chỉ, tổng cộng 19 lần, bằng 37 tép ma túy đá, với số tiền là 6.600.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng).

Từ tháng 05 năm 2018 đến ngày 23/08/2018, bị cáo Thạch T đã mua ma túy đá của bị cáo Nguyễn Văn X để sử dụng và bán lại cho anh Thạch Thanh Th, anh Thạch Th, anh Huỳnh Khắc Tr và một người Nam là công nhân của Công ty Mỹ

Ph tổng cộng 05 lần, bằng 09 tép ma túy đá, với số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng).

Cho nên Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSTC-HS ngày 11/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần truy tố đối với các bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai và không bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Thấy rằng, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật; những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét thấy, ma túy rất có tác hại đối với bản thân người sử dụng và xã hội. Đối với người sử dụng ma túy sẽ bị huỷ hoại sức khoẻ, làm mất khả năng lao động, học tập, làm cho thần kinh người nghiện bị tổn hại, thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, sống buông thả, dễ vi phạm pháp luật; tiêm chích ma tuý dùng chung bơm kim tiêm không tiệt trùng dẫn đến lây nhiễm viêm gan vi rut B, C, đặc biệt là HIV, dùng ma tuý quá liều có thể dẫn đến cái chết. Đối với xã hội sẽ gia tăng các tệ nạn như: Lừa đảo, trộm cắp, giết người, mại dâm, băng nhóm...và ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục. Vì lẽ đó, trong thời gian qua, các cấp chính quyền đã tích cực tuyên truyền bằng nhiều hình thức và nhà nước cũng đã ban hành Luật phòng chống ma túy nhưng tệ nạn này vẫn chưa giảm đáng kể.

Cho nên hành vi các bị cáo mua ma túy về bán cho người khác sử dụng là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo với mức án thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo; nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời răn đe, giáo dục, ngăn chặn, phòng ngừa chung tình hình tội phạm mới phát sinh.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; đã tự thú, khai ra những lần phạm tội của mình trước đó; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn X có 01 người Bác ruột là Liệt sỹ và 01 người Bác ruột là Thương binh; đối với bị cáo Thạch T là người dân tộc Khmer, trình độ học vấn còn thấp, sự am hiểu pháp luật còn hạn chế. Cho nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[2] Đối với anh Võ Thành Nh, anh Trương Uy T, anh Dương Hải Đ, anh Huỳnh Khắc Tr, anh Thạch Thanh Th và anh Thạch Th đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Công an huyện Tiểu Cần đã xử phạt vi phạm hành chính; anh Thạch Duy Ph đã đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng pháp luật nên không xem xét.

[3] Về hình phạt bổ sung, về vật chứng vụ án: Xét thấy cần xử lý như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Các bị cáo Nguyễn Văn X (tên thường gọi: Huy H) và Thạch T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*;

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X (tên thường gọi: Huy H) 08 (tám) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 18/9/2018.

Xử phạt bị cáo Thạch T 07 (bảy) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2018.

Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Phạt bị cáo Nguyễn Văn X số tiền 10.000.000 đồng để nộp Ngân sách nhà nước.

Phạt bị cáo Thạch T số tiền 5.000.000 đồng để nộp Ngân sách nhà nước.

Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, bàn phím số, gắn sim số 0907 868 322 của bị cáo Thạch Tý; 01 điện thoại di động hiệu FORME gắn 02 sim mang số 0389 706 117 và số 01288 936 798; 01 chiếc xe mô tô hiệu YMH, kiểu Max Neo KWASSAKI màu đỏ biển số 59D1-661.76 của bị cáo Nguyễn Văn X.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn X phải nộp số tiền bán trái phép chất ma túy là 4.600.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Thạch T phải nộp số tiền bán trái phép chất ma túy là 1.100.000 đồng và số tiền mua trái phép chất ma túy còn thiếu bị cáo Nguyễn Văn X là 1.000.000 đồng để tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 03 (Ba) mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong gói nylon trong bao thư được niêm phong là ma túy, trong đó: 01 mẫu có khối lượng còn lại

sau giám định là 0,2951 gam, loại Methamphetamine; 01 mẫu có khối lượng còn lại sau giám định là 0,4993 gam, loại Methamphetamine; 01 mẫu có khối lượng còn lại sau giám định là 0,0465 gam, loại Methamphetamine; 01 (Một) vỏ thuốc lá điếu hiệu Hero; 01 (Một) bật lửa hư hỏng; 01 (Một) đoạn kim loại màu vàng; 01(Một) gói ni long màu đỏ trắng đã bị rách một bên và 01 (Một) gói nylon trong suốt.

Giao chi Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần tiếp tục quản lý số tiền Việt Nam của bị cáo Nguyễn Văn X 76.000 đồng và của bị cáo Thạch T 429.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Đối với việc Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho anh Châu Thành Ph 01 chiếc xe mô tô biển số 64F7-2445 và trả cho chị Vi Thị H 01 chiếc xe gắn máy biển số 83DB-012.16 là đúng pháp luật nên không xem xét.

Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn X và Thạch T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để xin xét xử phúc thẩm.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tiên Nghiệm

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Cơ quan Điều tra và THA hình sự Công an huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Ủy ban nhân dân **xã An Quãng Hữu;**
- Ủy ban nhân dân **xã Phú Cần;**
- Lưu hồ sơ vụ án.